TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG NINH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2018/HSST
Ngày: 18-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mậu Đảo;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Cao Thế;
Ông Nguyễn Văn Ba.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Dương Thị Mỹ Lợi, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Trương Thị Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2018/HSST ngày 19 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Trương Minh T, tên gọi khác: Cọt T; sinh ngày 03 tháng 12 năm 1991 tại Quảng Bình; nơi đăng ký HKTT: Bản N, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Xuân T và bà Đàm Thị T; có vợ là Võ Thị U, sinh năm 1995 và có 01 con sinh năm 2014; tiền án: Bản án số 109/2014/HSPT ngày 25-9-2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 04-11-2015, đang còn thời hiệu yêu cầu thi hành án dân sự phần bồi thường thiệt hại cho người bị hại; tiền sự: Quyết định số 20/QĐ-XPVPHC ngày 06 tháng 12 năm 2017 của Công an huyện Q, tỉnh Quảng Bình xử phạt tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị tạm giữ ngày 10-12-2017 đến ngày 13-12-2017, tạm giam từ ngày 13-12-2017 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Võ Thị U, sinh năm 1995; nơi đăng ký HKTT: Bản N, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

Ông Võ Tiến S, địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

Ông Nguyễn Đức A, địa chỉ: Thôn X, xã X, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 9 giờ 00 phút ngày 10 tháng 12 năm 2017, Trương Minh T (bị cáo trong vụ án) điều khiển xe môtô biển số đăng ký (BSĐK) 73G1 – X từ nhà ở thôn Đ, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình đến thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, gặp Nguyễn Đức A là bạn của Trương Minh T, ở thôn X, xã X, huyện Q, tỉnh Quảng Bình đang ở chơi tại nhà bà con ở phường B, Đ và nhờ Nguyễn Đức A bán giúp 01 điện thoại cho Trương Minh T được 500.000 đồng. Nguyễn Đức A nhờ Trương Minh Thức khi nào lên nhà thì cho A lên cùng, Trương Minh T nói với A đi có việc đã, rồi Trương Minh T đến khu vực C, phường Đ, Đ nhờ một người chạy xe ôm mua ma túy hết 300.000 đồng (Trương Minh T khai người này đã có mấy lần mua ma túy giúp Trương Minh T). Sau khi có được ma túy, Trương Minh T quay lại đón Nguyễn Đức A. Trương Minh T giao cho Nguyễn Đức A điều khiển xe môtô còn Trương Minh T ngồi sau. Khi cả hai đi đến gác chắn đường sắt thuộc địa phận thôn L, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình thì bị lực lượng Công an huyện Quảng Ninh phối hợp với Công an xã H, huyện Q phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong túi quần bên phải của Trương Minh T 02 gói giấy chứa chất bột màu trắng, Trương Minh T khai đó là ma túy Heroine, 01 bơm kim tiêm, 01 ống nước cất (chưa qua sử dụng); tạm giữ: 01 điện thoại di động hiệu NOKIA (đã qua sử dụng), 01 xe môtô nhãn hiệu YAMAHA loại EXCITER màu xanh đã qua sử dụng, BSĐK 73G1 – X.

Ngày 10-12-2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Quảng Ninh (CSĐT) trưng cầu giám định khối lượng chất ma túy đối với số ma túy thu giữ trong vụ án (02 gói chất bột màu trắng).

Tại bản Kết luận giám định số 27/GĐ-PC54 ngày 12-12-2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu ký hiệu A: Chất màu trắng trọng lượng (khối lượng) 0,134g (không phẩy một trăm ba mươi bốn gam) chứa trong 02 gói giấy được niêm phong ghi "thu giữ khi bắt quả tang đối tượng T vào ngày 10/12/2017" là Heroine, trọng lượng (khối lượng) 0,134 (không phẩy một trăm ba mươi bốn gam). Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 20, Danh mục I, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ. Sau khi lấy mẫu giám định và lưu giữ, còn lại 0,056g (không phẩy không năm mươi sáu gam) mẫu ký hiệu A sau giám định và bao gói được niêm phong.

Ngày 22-01-2018, Cơ quan CSĐT trả lại 01 xe môtô loại EXCITER, BSĐK 73G1 – X cho bà Võ Thị U là chủ sở hữu.

Tại bản Cáo trạng số 03/THQCT-KSĐT-MT ngày 15 tháng 3 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Trương Minh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (năm 2015).

Trong quá trình điều tra, bị cáo Trương Minh T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bị cáo Trương Minh T khai đã nhờ một người đàn ông làm nghề chạy xe thồ (xe ôm) mua ma túy, không biết rõ tên tuổi, địa chỉ, không có cơ sở xác định được lai lịch và chỗ ở của đối tượng.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh giữ quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật tại phiên tòa phát biểu quan điểm, luận tội chứng minh bị cáo Trương Minh T đã thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroine có trọng lượng (khối lượng) 0,134g. Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (số 15/1999/QH10, được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2009/QH12); Áp dụng tại điểm h khoản 2; điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội; Áp dụng khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14) xử phạt bị cáo Trương Minh T từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; áp dụng điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy vật chứng là 0,056g Heroine đã được niêm phong, 01 bơm kim tiêm và 01 ống nước cất (chưa qua sử dụng); trả lại cho Trương Minh T 01 điện thoại di động hiệu NOKIA (đã qua sử dụng) là chủ sở hữu, không sử dụng vào việc phạm tội.

Bị cáo Trương Minh T nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Kiểm sát viên; khai nhận ngày 10-12-2017 đã có hành vi tàng trữ trong người 0,134g Heroine để sử dụng khi có cơn đau đầu do bị u não; hối hận về hành vi phạm tội của mình gây ra, tỏ thái độ ăn năn hối cải, quyết tâm từ bỏ sử dụng ma túy, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, không tái phạm; xin được Hội đồng xét xử xem xét cho Bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật để được xét xử mức hình phạt nhẹ, sớm được trở về hòa nhập cộng đồng làm công dân lương thiện, có điều kiện chăm lo, giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an huyện Quảng Ninh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trương Minh T khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của Bị cáo thống nhất, hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác; với các tài liệu chứng cứ trong vụ án; phù hợp về thời gian, địa điểm và quá trình diễn biến của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 10-12-2017, bị cáo Trương Minh T có hành vi đang tàng trữ trong người 0,134g ma túy loại Heroine, di chuyển trên xe môtô đưa về để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Trương Minh T thuộc lỗi cố ý, Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự.

Hành vi phạm tội mà Bị cáo đã thực hiện trước ngày 01-01-2018, do đó vụ án được xét xử theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 37/2009/QH12, gọi tắt là "Bộ luật Hình sự năm 1999"). Tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999: "*1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm".*

Như vậy, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Trương Minh T đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh truy tố và quan điểm, luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật, đúng thực tế khách quan.

Hành vi phạm tội của Bị cáo gây lo lắng, hoang mang cho quần chúng nhân dân trước tình hình an ninh trật tự; tệ nạn, tội phạm về ma túy trên địa bàn đang diễn biến phức tạp. Do đó, cần phải nghiêm khắc xử lý hình sự, với mức độ tương ứng với tính chất vụ án mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và để răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cũng xem xét các tình tiết khác đối với Bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo Trương Minh T: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo có nhân thân xấu: Có 01 tiền sự. Bị cáo đã tự giác, thành khẩn khai báo hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; ăn năn hối cải nên có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Theo quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 hiện hành (đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 12/2017/QH14, sau đây gọi là Bộ luật hình sự năm 2015) về tội "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" (tại khoản 1 điều này có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm), tương ứng với quy định tại Điều 194 (tại khoản 1 điều này) của Bộ luật hình sự năm 1999. Như vậy, quy định tại

khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 nhẹ hơn quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999. Theo quy định tại điểm h khoản 2; điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội "V*ề việc thi hành của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13,..*" nên áp dụng khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 khi quyết định hình phạt đối với Bị cáo.

Theo lời khai của bị cáo Trương Minh T thì Bị cáo đã nhờ một người đàn ông làm nghề chạy xe thồ (xe ôm) mua ma túy nhưng không có cơ sở xác định lai lịch và chỗ ở của đối tượng này nên không có căn cứ để xử lý.

[4] Về vật chứng: Khối lượng chất ma túy thu giữ trong vụ án là vật cấm tàng trữ, lưu hành do đó cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

01 điện thoại di động hiệu NOKIA của Bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho Bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Xe mô tô hiệu YAMAHA loại EXCITER đã qua sử dụng, BSĐK 73G1 – X đã được xử lý trong giai đoạn điều tra đúng theo quy định của pháp luật nên không còn phải xử lý.

[5] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trương Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 269; điểm g khoản 2 Điều 260; khoản 1 Điều 298; khoản 1, khoản 4 Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Trương Minh T phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Áp dụng điểm h khoản 2; điểm b khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội; áp dụng khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Trương Minh T 18 (mười tám) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 10 tháng 12 năm 2017).

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999; các điểm a, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy vật chứng là 0,056g (không phẩy không năm mươi sáu gam) ma túy Heroine, đã được niêm phong số 27/GĐ-PC-54; 01 bơm kim tiêm, 01 ống nước cất (chưa qua sử dụng).

Trả lại 01 điện thoại di động hiệu NOKIA cho bị cáo Trương Minh T.

Các vật chứng, tài sản trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Quảng Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Quảng Bình ngày 19 tháng 3 năm 2018; do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q đang quản lý.

Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Trương Minh T phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trương Minh T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Q.Ninh;
- Công an huyện Q.Ninh;
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- CQ THADS huyện Q;
- CQ THAHS huyện Q;
- CQ THAHS tỉnh Q.Bình;
- Sở Tư pháp Q.Bình:
- Lưu H.sơ vụ án, lưu TAQN.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Mậu Đảo